

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ BẢO CHÂU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ BẢO CHÂU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BAO CHAU EQUIPMENT AND TECHNOLOGY MANUFACTURING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: BAOCHAU EQUIPMENT CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109247485

3. Ngày thành lập: 01/07/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm Tiều, Xã Đại Yên, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
2.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
3.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
4.	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa	1702
5.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Chi tiết: - Sản xuất xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
6.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất nước hương liệu nguyên chất chưng cất;	2029
7.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
8.	Sản xuất máy thông dụng khác Chi tiết: - Sản xuất thiết bị chưng cất và tinh cất cho tinh chế dầu, hoá chất công nghiệp, công nghiệp đồ uống...	2819(Chính)
9.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
10.	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: - Nhà xưởng phục vụ sản xuất công nghiệp	4102
11.	Bán buôn tổng hợp	4690
12.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
13.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
14.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722

15.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
16.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
17.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Loại trừ: - Bán lẻ súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao; - Bán lẻ tem và tiền kim loại.	4773
18.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Thương mại điện tử (Điều 3 Nghị định 52/2013/NĐ-CP của Chính Phủ về thương mại điện tử)	4791
19.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4799
20.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
21.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
22.	Vận tải đường ống	4940
23.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Loại trừ: Vận tải bằng tàu kéo, tàu đẩy, dàn khoan dầu	5012
24.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
25.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Loại trừ: kinh doanh kho bãi.	5210
26.	Bốc xếp hàng hóa Loại trừ: Bốc xếp hàng hóa cảng hàng không.	5224
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Logistics	5229
29.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
30.	Cơ sở lưu trú khác	5590
31.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
32.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
33.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
34.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Loại trừ: Hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ	5630
35.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí	6399
36.	Quảng cáo	7310
37.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
38.	Cho thuê xe có động cơ	7710
39.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730

40.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
41.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
42.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp Loại trừ: kinh doanh dịch vụ bảo vệ	8110
43.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 25 Luật Thương Mại năm 2005)	8299
45.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
46.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Loại trừ: Khí dầu mỏ, khí butan và propan đã hoá lỏng.	4661
47.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ QUYÊN Giới tính: Nữ
 Chức danh: Giám đốc
 Sinh ngày: 14/11/1984 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân
 Số giấy chứng thực cá nhân: 001184032370
 Ngày cấp: 18/12/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL về cư trú và DLQG về dân cư
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Trại, Xã Đại Yên, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
 Chỗ ở hiện tại: Xóm Trại, Xã Đại Yên, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội